

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N B
TỈNH N B**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TPN B, ngày 14 tháng 7 năm 2020.

Số: 99/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 127/2020/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 06 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1978

Địa chỉ: xóm Nam, xã Tr Y, huyện H L, tỉnh N B.

- Bị đơn: chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1979

Địa chỉ: Số nhà 01, ngõ 914, đường Nguyễn Công Trứ, phố B Th, phường N S, thành phố N B, tỉnh N B.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357 Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 6 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Văn B và chị Nguyễn Thị Ph .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Giao cho chị Nguyễn Thị Ph được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Bình D, sinh ngày 11/4/2007 và cháu Nguyễn Phương L, sinh ngày 06/6/2012 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng tiền cho con: anh Nguyễn Văn B có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền cho con theo phương thức định kỳ hàng tháng là 2.000.000 đồng cho cả hai cháu/1 tháng, kể từ tháng 7 năm 2020 cho đến khi cháu Dương và cháu Linh đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Anh Nguyễn Văn B được quyền đi lại thăm nom con chung. Không ai được quyền ngăn cản anh Bình thực hiện quyền này. Khi cần, các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung:

Anh Nguyễn Văn B và chị Nguyễn Thị Ph không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí sơ thẩm:

Anh Nguyễn Văn B nhận nộp 150.000 đồng án phí thuận tình ly hôn và phải nộp 150.000 đồng án phí cấp dưỡng; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2018/0001546 ngày 11/6/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố N B, tỉnh N B. Anh Nguyễn Văn B đã nộp đủ các khoản án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh N B;
- Viện kiểm sát nhân dân TP NB;
- Chi cục THADS TP N B;
- UBND phường N S, TPNB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Dương Thị Phương

